TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN U MINH** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 10-02-2023
V/v *"Tranh chấp hôn nhân và gia đình*".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH, TỈNH CÀ MAU

-*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoài Hận

- *Các Hội thẩm nhân dân*:

Ông Trịnh Hữu Hiệp

Ông Trần Công Đẳng.

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Dương Như Ý, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

Ngày 10 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 384/2022/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 11 năm 2022 về tranh chấp hôn nhân và gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 200/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 12 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Phạm Thị P, sinh năm 1969 (xin vắng mặt)

- *Bị đơn:* Ông Lê Thanh H, sinh năm 1969 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp 11, xã Nguyễn Phích, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Quá trình tham gia tố tụng và tại phiên toà nguyên đơn bà Phạm Thị P trình bày:* Năm 1991 bà và ông Lê Thanh H tự nguyện chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn theo quy định. Trong thời gian chung sống, vợ chồng luôn bất đồng quan điểm và ông H thường xuyên chửi mắng, đánh đập bà. Nay bà nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng nên yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với ông H; Về con chung, có 02 người con chung tên Lê Vũ Phương, sinh ngày 09/8/1992 và Lê Thị Diệu Hiền, sinh ngày 23/10/1996. Do 02 người con chung đã trên trên 18 tuổi nên bà không yêu cầu Toà án giải quyết; Về tài sản chung, nợ chung, không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Đồng thời, bà P có đơn đề nghị Toà án tiến hành xét xử vắng mặt bà.

* Đối với bị đơn ông Lê Thanh H, Tòa án đã tống đạt triệu tập hợp lệ tham gia hòa giải, xét xử nhưng ông H vắng mặt không có lý do và không trình bày ý kiến đối với yêu cầu của bà P.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về tố tụng: Bà Phạm Thị P khởi kiện yêu cầu ly hôn đối với ông Lê Thanh H, địa chỉ ấp 11, xã Nguyễn Phích, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau là tranh chấp hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện U Minh theo quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên toà bà P có đơn xin vắng mặt, ông H vắng mặt không có lý do, Tòa án căn cứ vào điểm a, b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bà P và ông H.

Về quan hệ hôn nhân: Ông H và bà P tự nguyện chung sống với nhau vào năm 1991, đến năm 2002 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Nguyễn Phích, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau. Do đó, hôn nhân giữa ông H và bà P là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Bà P yêu cầu ly hôn vì vợ chồng chung sống thường xuyên phát sinh mâu thuẫn do ông H thường xuyên đánh đập, chửi bới bà. Ông H đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng để triệu tập tham gia phiên hòa giải, nhưng ông H không có ý kiến gì đối với yêu cầu ly hôn của bà P. Từ đó, cho thấy mâu thuẫn giữa ông H và bà P đã trầm trọng, quan hệ hôn nhân không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử cho bà P và ông H ly hôn với nhau.

Về con chung: Xét thấy 02 người con chung tên Lê Vũ Phương và Lê Thị Diệu Hiền đã trên 18 tuổi và có khả năng lao động, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà P xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ông H không có ý kiến đối với tài sản chung và nợ chung, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét. Trường hợp sau này các bên có xảy ra tranh chấp thì có quyền khởi kiện bằng một vụ kiện khác theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm bà P phải nộp 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 1 Điều 28; điểm a, khoản 1 Điều 35; điểm a, khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b, khoản 2 Điều 227; Điều 271; Điều 273 và Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự; Các Điều 53, 56, 57 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 5 Điều 27, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

** Tuyên xử:*

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa bà Phạm Thị P với ông Lê Thanh H.

2. Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm bà Phạm Thị P phải nộp số tiền 300.000 đồng, ngày 24 tháng 11 năm 2022 bà P đã dự nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010837 của Chi cục thi hành án dân sự huyện U Minh, tỉnh Cà Mau được đối trừ chuyển thu án phí.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bà Phạm Thị P và ông Lê Thanh H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hoài Hận

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện U Minh, tỉnh Cà Mau;
- UBND xã Nguyễn Phích, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện U Minh, tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;